

Số: 29/QĐ-KTCNHV-ĐT

Quận 5, ngày 23 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về ban hành Quy chế đào tạo Văn hóa 4 môn dành cho hệ Trung cấp  
(Hiệu chỉnh)

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ HÙNG VƯƠNG**

Căn cứ Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5 trên cơ sở nâng cấp Trường Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định giảng dạy khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-KTCNHV ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-KTCNHV-ĐT ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương về ban hành Quy chế đào tạo Văn hóa 4 môn dành cho hệ Trung cấp;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo về hiệu chỉnh bổ sung mục 9, mục 10 tại Điều 10 Chương III của Quyết định số 107/QĐ-KTCNHV-ĐT ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương về ban hành Quy chế đào tạo Văn hóa 4 môn dành cho hệ Trung cấp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy chế đào tạo Văn hóa 4 môn dành cho hệ Trung cấp (hiệu chỉnh).

Căn cứ theo Quy chế tại Quyết định này, phòng Đào tạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện đào tạo theo Quy chế mới từ năm học 2022 - 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng Đào tạo, Khoa/ Bộ môn, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Lưu: VT, ĐT.



Nguyễn Ngọc Hạnh



## QUY CHẾ

### Về việc giảng dạy khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp (Hiệu chỉnh)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 192/QĐ-KTCNHV-ĐT ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương)*

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Thông tư 15/2022/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Luật định việc giảng dạy khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp;*

Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật công nghệ Hùng Vương ban hành Quy chế về việc giảng dạy khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp,

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông và việc giảng dạy khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông tại trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương, bao gồm: môn học và khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông theo ngành, nghề đào tạo; tổ chức giảng dạy, kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận; trách nhiệm của các Phòng/Khoa liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với Trường trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông là những nội dung cơ bản của một số môn học cấp trung học phổ thông trong chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với ngành, nghề đào tạo tại trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương.

2. Khối lượng kiến thức của môn học Quy định trong Quy chế này là những nội dung cơ bản được lựa chọn trong chương trình môn học cấp trung học phổ thông bảo đảm tính khoa học, su phạm, phù hợp với ngành, nghề đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp.



### **Điều 3. Mục giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa Trung học phổ thông**

1. Khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông được giảng dạy cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học trình độ trung cấp tại trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương, nhằm giúp học sinh phát triển tốt nhất năng lực nghề nghiệp và những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.

2. Sau khi học sinh đã học và thi đạt yêu cầu thì được cấp giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông để theo học trình độ cao hơn của giáo dục nghề nghiệp và sử dụng trong các trường hợp cụ thể theo luật định của pháp luật.

### **Điều 4. Yêu cầu và điều kiện tổ chức giảng dạy**

1. Việc tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải bảo đảm thực hiện đầy đủ yêu cầu về khối lượng kiến thức của môn học, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và thi kết thúc môn học.

2. Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ có đủ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo luật định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phù hợp với khối lượng kiến thức của các môn học để tổ chức giảng dạy các môn học theo ngành, nghề đào tạo.

## **Chương II**

### **KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VĂN HÓA TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VÀ ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC GIẢNG DẠY**

#### **Điều 5. Môn học và khối lượng kiến thức của môn học**

1. Môn học

a) Các môn học bắt buộc: **Toán, Ngữ văn, Lịch sử.**

b) Các môn học lựa chọn: **Vật lí.**

2. Khối lượng kiến thức của môn học

a) Thời lượng giảng dạy của các môn học như sau:

- Toán, Ngữ văn: **252 tiết/môn học.**

- Vật lí, Lịch sử: **168 tiết/môn học.**

b) Khối lượng kiến thức của môn học căn cứ theo Quyết định số 34/QĐ-KTCNHV-ĐT ngày 16 tháng 02 năm 2023 về Ban hành Chương trình môn học Văn hóa 4 môn dành cho hệ trung cấp.

#### **Điều 6. Môn học theo ngành, nghề đào tạo**

1. Mỗi ngành, nghề đào tạo phải học các môn học bắt buộc và ít nhất 01 môn học lựa chọn luật định tại Điều 5 Quy chế này.

2. Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương ra quyết định lựa chọn môn học bảo đảm phù hợp với ngành, nghề đào tạo.

## **Điều 7. Đội ngũ giáo viên**

Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương đảm bảo đủ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo luật định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổ chức giảng dạy các môn học, phù hợp với khối lượng kiến thức của các môn học được tổ chức giảng dạy.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC GIẢNG DẠY, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

### **Điều 9. Tổ chức giảng dạy**

1. Việc giảng dạy các môn học được tổ chức theo lớp học đối với từng môn học, mỗi lớp học có không quá 45 người học.
2. Mỗi môn học được giảng dạy trong 03 (ba) học kì. Hiệu trưởng quyết định việc phân chia các kì và xây dựng kế hoạch giảng dạy bảo đảm thực hiện đầy đủ khối lượng kiến thức, yêu cầu cần đạt và thời lượng giảng dạy của môn học.
3. Hoạt động giảng dạy thông qua một số hình thức chủ yếu: Học lí thuyết, làm bài tập, thực hành, thí nghiệm, dự án học tập, trải nghiệm, sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ, hoạt động phục vụ cộng đồng.
4. Thực hiện các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của người học; chú trọng rèn luyện cho người học phương pháp tự học, tự nghiên cứu theo yêu cầu dạy học phát triển phẩm chất, năng lực.

### **Điều 10. Kiểm tra, đánh giá**

#### **1. Hình thức đánh giá**

Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

#### **2. Đánh giá thường xuyên**

- a) Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi-đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.
- b) Đối với một môn học, số điểm đánh giá thường xuyên (viết tắt là ĐĐGtx) trong mỗi kì như sau:

- Môn học có thời lượng giảng dạy từ 168 tiết: 01 ĐĐGtx.
- Môn học có thời lượng giảng dạy 252 tiết: 02 ĐĐGtx.

#### **3. Đánh giá định kì**

- a) Đánh giá định kì được thực hiện thông qua bài kiểm tra đánh giá bằng điểm số.
  - Thời gian làm bài kiểm tra đối với môn học 168 tiết từ 45 phút đến 60 phút; đối với môn học 252 tiết từ 60 phút đến 90 phút.
  - Đề kiểm tra bảo đảm độ tin cậy, có đáp án, tiêu chí chấm, thang điểm chi tiết, đáp ứng yêu cầu cần đạt của nội dung kiểm tra, đánh giá.



- b) Trong mỗi kì, mỗi môn học có 01 (một) điểm đánh giá định kì (viết tắt là ĐĐGđk).
4. Học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo luật định tại khoản 2, khoản 3 Điều này nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bù được thực hiện theo từng kì.
5. Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bù theo luật định tại khoản 4 Điều này thì nhận 0 (không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.
6. Điểm trung bình môn học
- Điểm trung bình môn học (viết tắt là ĐTBmh) là trung bình cộng được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân của điểm đánh giá thường xuyên và điểm đánh giá định kì được luật định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, như sau:

$$\text{ĐTBmh} = \frac{\text{TĐĐGtx} + 2 \times \text{TĐĐGđk}}{\text{Số ĐĐGtx} + 6}$$

TĐĐGtx: tổng điểm đánh giá thường xuyên

TĐĐGđk: tổng điểm đánh giá định kì

7. Điểm đánh giá của mỗi môn học được ghi trong Sổ theo dõi và đánh giá học sinh theo lớp học luật định tại Điều 13 Luật chế này.
8. Trường hợp học sinh có ĐTBmh của môn học nào không đạt từ 5,0 điểm thì được kiểm tra, đánh giá lại môn học đó. Kết quả đánh giá lại của môn học nào được sử dụng thay thế cho ĐTBmh của môn học đó.
9. Trường hợp học sinh không đủ điều kiện dự thi kết thúc môn học theo luật định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này phải học lại môn học đó. Việc tổ chức cho học sinh học lại môn học do Hiệu trưởng luật định.
10. Trường hợp học sinh nợ môn học nào phải trả nợ môn học đó theo khóa học phù hợp với chương trình học Trung cấp và không được tiếp tục tham gia học môn học còn nợ vào học kì kế tiếp.
11. Trường hợp học sinh nợ từ hai môn học trở lên trong một học kì sẽ dừng học tập Chương trình Văn hóa 4 môn của khóa học hiện tại để tham gia trả nợ môn và học tập theo Chương trình học Văn hóa 4 môn của khóa học khác theo chỉ định của phòng Đào tạo.

### **Điều 11. Thi kết thúc môn học**

1. Học sinh có ĐTBmh đạt từ 5,0 điểm trở lên và nghỉ học không quá 20% thời lượng giảng dạy của môn học thì được dự thi kết thúc môn học đó
2. Hình thức thi kết thúc môn học:
  - Bài thi trên giấy hoặc trên máy tính theo hình thức trắc nghiệm khách quan hoặc tự luận hoặc kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận.
  - Thời gian làm bài thi từ 60 phút đến 120 phút.
3. Đề thi bảo đảm độ tin cậy, có đáp án, tiêu chí chấm, thang điểm chi tiết, đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn học theo luật định tại Phụ lục I của Luật chế này.

4. Luật trình làm đề thi, tổ chức thi, làm phách, chấm thi do cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng và tổ chức thực hiện, bảo đảm tính khoa học, khách quan, minh bạch, đánh giá đúng kết quả học tập của người học.

5. Mỗi năm tổ chức 01 (một) lần thi chính thức và 01 (một) lần thi lại; thời điểm tổ chức thi lại do người đứng đầu cơ sở đào tạo luật định và phải bảo đảm cách lần thi chính thức ít nhất 21 ngày.

6. Học sinh chưa dự thi kết thúc môn học vì lý do bất khả kháng hoặc dự thi kết thúc môn học nhưng không đạt 05 (năm) điểm trở lên thì được thi lại môn học đó.

7. Điểm thi kết thúc môn học được ghi trong Sổ theo dõi và đánh giá học sinh theo lớp học luật định tại Điều 13 Luật chế này.

## **Điều 12. Cấp Giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông**

1. Học sinh có điểm thi kết thúc môn học của tất cả các môn học theo ngành, nghề đào tạo đạt từ 05 (năm) điểm trở lên được cấp Giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông theo ngành, nghề đó.

2. Giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông do Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương cấp.

1. Hồ sơ quản lý hoạt động giảng dạy khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông của Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương gồm:

a) Kế hoạch giảng dạy;

b) Sổ theo dõi và đánh giá người học theo lớp;

c) Sổ ghi đầu bài;

d) Sổ quản lý cấp phát Giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức Văn hóa Trung học phổ thông.

2. Hồ sơ giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa của giáo viên gồm:

a) Kế hoạch giảng dạy của giáo viên;

b) Kế hoạch bài dạy (giáo án);

c) Sổ theo dõi và đánh giá người học của giáo viên

3. Hồ sơ luật định tại khoản 1, khoản 2 Điều này dạng hồ sơ điện tử được sử dụng thay cho các loại hồ sơ giấy theo lộ trình phù hợp với điều kiện của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khả năng thực hiện của giáo viên và bảo đảm tính hợp pháp của các loại hồ sơ điện tử.

4. Việc bảo quản hồ sơ quản lý hoạt động giảng dạy được thực hiện theo luật định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

-Ban giám hiệu;

-Lưu: VT, ĐT



